

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG THƯỢNG CÁT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ
Khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án: Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghệ cao sinh học Hà Nội.
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch UBND phường Thượng Cát)

I. CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT VÀ TÀI SẢN TRÊN ĐẤT:

1. Chủ sử dụng đất: Ủy ban nhân dân phường Thượng Cát

- Địa chỉ thường: TDP Yên Nội, Phường Thượng Cát, Thành phố Hà Nội

- Địa chỉ nơi có đất GPMB: Phường Thượng Cát, Thành phố Hà Nội

- Tổng diện tích đất bị thu hồi: 528,0 m²

+ Diện tích đất giao theo NĐ 64/CP là: 0,0 m²

+ Diện tích đất không giao hộ gia đình sử dụng ổn định trước 01/7/2004: 528,0 m²

2. Chủ sở hữu tài sản trên đất: Hộ gia đình ông Nguyễn Văn Uyển (Đài)

- Địa chỉ: TDP Yên Nội, Phường Thượng Cát, Thành phố Hà Nội

II. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ ĐỐI VỚI: HỘ GIA ĐÌNH ÔNG NGUYỄN VĂN UYỂN (ĐÀI)

Số TT	NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ (Đồng)	TỈ LỆ (%)	THÀNH TIỀN (đồng)	Trong đó		Ghi chú
							Đã phê duyệt (đồng)	Điều chỉnh, bổ sung (đồng)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9) - ((7)-(8))	(10)
1	Bồi thường hỗ trợ về đất					106.444.800	106.444.800	0	
	Đất NN không giao hộ gia đình sử dụng trước 1/7/2004	m2	528,0	201.600	100%	106.444.800	106.444.800	0	
2	Bồi thường, hỗ trợ về tài sản					134.109.342	79.609.473	54.499.868	
2.1	Cây cối hoa màu					69.300.000	69.300.000	0	
	Hoa Hoa hồng cao>1m	cây	12.600	5.500	100%	69.300.000	69.300.000	0	
2.2	Bồi thường, hỗ trợ về công trình.					64.809.342	10.309.473	54.499.868	Theo Quyết định số 3076/QĐ-UBND ngày 29/7/2016 của Chủ tịch UBND quận Bắc Từ Liêm
-	Bê xây 110, trát trong: V=(2mx1,5mx1,5m)=4,5(m ³)								
	Khối lượng gạch xây: (2+1,3)*1,5*2*0,11+(2*1,5)*0,07=1,3(m ³)	m3	1,30	1.315.288	100%	1.709.874	1.367.900	341.975	
	Khối lượng trát: (1,8+1,3)*1,5*2+1,8*1,3=11,64(m ²)	m2	11,64	47.291	100%	550.467	440.374	110.093	
-	Giếng khoan sâu >25m	giếng	1	3.209.000	100%	3.209.000	2.567.200	641.800	
-	Nhà lưới ni lông, khung tre	m2	528,0	10.000	100%	5.280.000	528.000	4.752.000	
-	Hàng rào lưới thép B40	m2	212,0	255.000	100%	54.060.000	5.406.000	48.654.000	



Số TT	NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ (Đồng)	TỈ LỆ (%)	THÀNH TIỀN (đồng)	Trong đó		Ghi chú
							Đã phê duyệt (đồng)	Điều chỉnh, bổ sung (đồng)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9) = ((7)-(8))	(10)
3	Thưởng tiền độ bàn giao mặt bằng	m2	528,0	3.000	0%	0	0	0	Không hỗ trợ do hộ gia đình không bàn giao mặt bằng đúng tiến độ
Tổng cộng (1+2+3):						240.554.142	186.054.273	54.499.868	

III. Tổng số tiền BT, HT và TĐC: (1)+(2)+(3) 240.554.142 đồng

IV. Tổng số tiền phải nộp ngân sách: 0 đồng

V. Tổng số tiền BTHT & TĐC sau cân đối: (III-IV) 240.554.142 đồng

(- Nếu (V)>0 thì được nhận số tiền sau cân đối;

- Nếu (V)<0 thì phải nộp bổ sung số tiền sau cân đối)

Bằng chữ: Hai trăm bốn mươi triệu, năm trăm năm mươi tư nghìn, một trăm bốn mươi hai đồng./.



Trong đó: - Tổng số tiền đã phê duyệt: 186.054.273 đồng

- Số tiền điều chỉnh, bổ sung: 54.499.868 đồng

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Quang Tiến